

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày 04-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Văn Bình

Ông Nguyễn Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Phụng**- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, sinh năm 1990 tại Bến Tre;

Nơi cư trú: số 68, Khu phố 4, thị trấn Mỹ C, huyện Mỹ Cày N, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U sinh năm 1965 và con bà Huỳnh Thị Kim L (chết); vợ Nguyễn Thị Yên Nh sinh năm 1990, con 01 đứa sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 23-6-2020, tạm giam ngày 26-6-2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người làm chứng:

Nguyễn Phan Cẩm K, sinh năm 1999; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Long Th, xã Quơn L, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 23-6-2020 tại nhà nghỉ Hoa Anh Đ thuộc ấp Tân B, xã Long Bình Đ lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy-

Công an huyện Chợ Gạo kết hợp với trinh sát Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang bắt quả tang Nguyễn Quang T đang cất giấu trong quần lót 02 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể trong suốt, theo lời khai của T là ma túy đá (ma túy tổng hợp).

Bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận: 02 gói ma túy là do T mua của một đối tượng tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) trên địa bàn thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre với giá 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua xong T điều khiển xe mô tô biển số 93P1-389.60 chở Nguyễn Phan Cẩm K từ Bến Tre đến nhà nghỉ Hoa Anh Đ để gặp bạn thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 144/KLGD-PC09 ngày 25-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

+ Gói 1: các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói giấy màu trắng được niêm phong (ký hiệu 1) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Quang T và Nguyễn Phan Cẩm K (Người bị bắt), Lê Phạm Thế B và Lê Thị Hồng D (Người chứng kiến), Ngô Thành Khánh D (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1718 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói giấy màu trắng được niêm phong (ký hiệu 2) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Quang T và Nguyễn Phan Cẩm K (Người bị bắt), Lê Phạm Thế B và Lê Thị Hồng D (Người chứng kiến), Ngô Thành Khánh D (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3031 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 15-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang T từ 18 tháng tù – 24 tháng tù;

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) Gói niêm phong số 144/1 và 144/2 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Trg, Trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H và bên nhận Võ Tuấn K. Kèm theo Kết luận giám định số 144/KLGD-PC09 ngày 25/6/2020; 01(một) Mảnh giấy màu bạc trắng, có kích thước (08x18)cm; 01 (một) Đoạn ống hút mũ, màu vàng trắng; 01 (một) Cây tim dùng để sử dụng ma túy đá.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia TA-117, màu xanh đen.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không có nắp lưng phía sau; 01 Xe mô tô biển số 93P1-389.60.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang T đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 23-6-2020 tại nhà nghỉ Hoa Anh Đ thuộc ấp Tân B, xã Long Bình Đ lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy- Công an huyện Chợ Gạo kết hợp với trình sát Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang bắt quả tang Nguyễn Quang T đang tàng trữ ma túy có tổng khối lượng 2,4749 gam, loại Methamphetamine.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Như vậy hành vi của bị cáo như nhận định trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đây là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta kiên quyết bài trừ và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nghiêm trọng khác... Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện, nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và nhằm mục đích cắt cơn nghiện ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Nguyễn Phan Cẩm K không biết bị cáo tàng trữ ma túy, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo không có cơ sở xử lý K.

Đối với tên T không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành xác minh làm rõ.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng: 02 (hai) Gói niêm phong số 144/1 và 144/2 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr, Trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H và bên nhận Võ Tuấn K. Kèm theo Kết luận giám định số 144/KLGD-PC09 ngày 25/6/2020; 01(một) Mảnh giấy màu bạc trắng, có kích thước (08x18)cm; 01 (một) Đoạn ống hút mũ, màu vàng trắng; 01 (một) Cây tim dùng để sử dụng ma túy đá.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia TA-117, màu xanh đen.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không có nắp lưng phía sau; 01 Xe mô tô biển số 93P1-389.60.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Quang T 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23-6-2020.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) Gói niêm phong số 144/1 và 144/2 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr, Trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hg và bên nhận Võ Tuấn K. Kèm theo Kết luận giám định số 144/KLGD-PC09 ngày 25/6/2020; 01(một) Mảnh giấy màu bạc trắng, có kích thước (08x18)cm; 01 (một) Đoạn ống hút mũ, màu vàng trắng; 01 (một) Cây tim dùng để sử dụng ma túy đá.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia TA-117, màu xanh đen.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không có nắp lưng phía sau; 01 Xe mô tô biển số 93P1-389.60.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-10-2020)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương